TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

BỘ MÔN NGÔN NGỮ ANH

**HÌNH THỨC& TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THI VẤN ĐÁP**

**DÀNH CHO SINH VIÊN NE28**

Áp dụng cho học kỳ 2 Nhóm 3 Năm học 2015-2016

**LEVEL: ENGLISH 1**

**I. HÌNH THỨC:**

* Sinh viên được thông báo 10 chủ đề lớn trước:

**1- FAMILY**

**2- GEOGRAPHY**

**3- HOUSING**

**4- JOB PREFERENCES**

**5- JOBS**

**6- TOURS**

**7- STRESS AND RELAXATION**

**8- FAMOUS PERSONALITY**

**9- AMAZING STORIES**

**10- ADVICE**

* Vào phòng thi sinh viên sẽ trải qua 2 phần thi lớn sau đây:

**Phần 1: PRONUNCIATION:** Sinh viên sẽ bốc thăm một câu chuyện ngắn và được yêu cầu đọc to, rõ ràng (read out loud) truyện đó.

**Phần 1 chiếm 20% tổng điểm.**

**Phần 2: SPEAKING:** Gồm 2 phần

1 (HỎI-ĐÁP) sinh viên sẽ được hỏi một số các câu hỏi liên quan đến những chủ đề thông dụng như các kỳ nghỉ, người nổi tiếng, công việc, vấn đề khó khăn trong học tập, hoạt động giải trí…

2 (HỎI- ĐÁP SÂU), sinh viên sẽ được hỏi 3-5 câu hỏi liên quan đến 1 chủ đề bốc thăm trong 10 chủ đề đã học trong chương trình:

**Phần 2 chiếm 80% tổng điểm**

* Tổng thời gian thi nói: 10-12 phút 1 sinh viên

**II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ**

**Phần1:**

* **Fluency** (not too fast; not to slow; reasonable grouping of words/ number; rational pausing) **30%**
* **Accuracy** (correct pronunciation; good emphasis and stress; inspiring intonation) **30%**
* **Emotion** (vibration; enthusiasm; zeal and passion) **40%**

**Phần 2**:

* **Nội dung : (Content) 20%**
* **Độ chính xác: (Accuracy) 30%**
* **Độ trôi chảy:** **(Fluency)** **20%**
* **Phản xạ giao tiếp: (Feedback) 30%**